

NGHỊ QUYẾT

**Chủ trương điều chỉnh, chuyển ra ngoài Quy hoạch 03 loại rìng
để thực hiện một số dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 tháng 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP
ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số
điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của
Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp
luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh
tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính
phủ về thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của
Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp
luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh
tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chính
phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển*

mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết về chủ trương điều chỉnh, chuyển ra ngoài Quy hoạch 03 loại rừng để thực hiện một số dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất chủ trương điều chỉnh, chuyển ra ngoài Quy hoạch 03 loại rừng để thực hiện một số dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, với tổng diện tích: 252,27 ha, quy hoạch chức năng sản xuất 252,27 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 và 02 đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

Lưu ý: Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát diện tích rừng đề nghị đưa ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho từng tỉnh tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022; chịu trách nhiệm về số liệu, diện tích rừng khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; rà soát, cập nhật diện tích rừng theo từng dự án cụ thể; rà soát, cập nhật chỉ tiêu sử dụng rừng đã điều chỉnh vào Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia giai đoạn 2021 - 2030.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2023.Nguyễn Thị Hòa An

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: TN&TM, NN&PTNT;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTQH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH& HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Phú Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.Nguyễn Thị Hòa An



CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An

Phụ lục 01

ĐIỂM TỌA ĐỘ VỊ TRÍ ĐIỀU CHỈNH, CHUYỂN RA NGOÀI BA LOẠI RỪNG
*(Kèm theo Nghị quyết số: 68/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên)*

STT	Tên Dự án/Công trình	Tọa độ VN 2000			Diện tích (ha)	Ghi chú
		STT	X (m)	Y (m)		
1	Mở rộng mỏ đất san lấp núi Cây Tra, thôn Phú Khê 2, xã Hòa Xuân Đông	1	1431648	592259	276	Quyết định số 990/QĐ-UBND ¹
		2	1432208	592001		
		3	1431875	591501		
		4	1431231	591430		
		5	1430963	591902		
		6	1430547	591777		
		7	1429336	592633		
		8	1429590	593280		
		9	1430171	593281		
		10	1431596	592926		
		11	1431690	592781		
		12	1431298	592767		
		13	1431196	592510		
		14	1431325	592040		
2	Mỏ đất Hóc Thuần, xã Hòa Xuân Đông	1	1431861	591341	5,5	Quyết định số 990/QĐ-UBND
		2	1431853	591385		
		3	1431700	591392		
		4	1431452	591291		
		5	1431460	591150		
		6	1431622	591158		
		7	1431683	591229		
		8	1431774	591318		
3	Mỏ đất Đồng Thạnh (Vị trí 01), xã Hòa Tân Đông	1	1435767	584420	20	Quyết định số 1083/QĐ-UBND ²
		2	1435717	584554		
		3	1435509	584701		
		4	1435080	584805		
		5	1435131	584458		
		6	1435370	584329		
		7	1435534	584397		
		8	1435685	584392		
4	Mỏ đất Đồng Thạnh (Vị trí 02), xã Hòa Tân Đông	1	1435673	584841	20	Quyết định số 1083/QĐ-UBND
		2	1435659	585289		
		3	1435074	585043		
		4	1435065	584824		

¹ Quyết định số 990/QĐ-UBND, ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt cập nhật, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

² Quyết định số 1083/QĐ-UBND, ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt cập nhật, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.



Phụ lục 02
DIỆN TÍCH ĐIỀU CHỈNH, CHUYỂN RA NGOÀI
QUY HOẠCH BA LOẠI RỪNG - ĐỊA BÀN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN
*(Kèm theo Nghị quyết số: 68/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên)*

STT	Tên Dự án/Công trình	Vị trí	Loại đất, loại rừng theo Quy hoạch 03 loại rừng (Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh)						Quy hoạch mỏ khoáng sản theo Quyết định của UBND tỉnh	
			Tổng	Đặc dụng	Phòng hộ	Sản xuất				
A	B	C	(2)=(3)+(4)+(5)	(3)	(4)	(5)=(6)+(7)	(6)	(7)	(8)	
TỔNG CỘNG			252,27	0,00	0,00	252,27	110,08	142,19		
1	Mở rộng mỏ đất san lấp núi Cây Tra, thôn Phú Khê 2, xã Hòa Xuân Đông	Tiểu khu 341, V8.8 xã Hòa Xuân Đông, thị xã Đông Hòa	208,97			208,97	70,61	138,36		Quyết định số 990/QĐ-UBND; diện tích 276 ha.
2	Mỏ đất Hóc Thuần, xã Hòa Xuân Đông	Tiểu khu 341, xã Hòa Xuân Đông, thị xã Đông Hòa	5,45			5,45	5,17	0,28		Quyết định số 990/QĐ-UBND; diện tích 5,5 ha.
3	Mỏ đất Đồng Thạnh (Vị trí 01)	Tiểu khu 335, V8.4, xã Hòa Tân Đông, thị xã Đông Hòa	18,89			18,89	15,76	3,13		Quyết định số 1083/QĐ-UBND; diện tích 20 ha.
4	Mỏ đất Đồng Thạnh (Vị trí 02)	Tiểu khu 335, V8.4, xã Hòa Tân Đông, thị xã Đông Hòa	18,96			18,96	18,54	0,42		Quyết định số 1083/QĐ-UBND; diện tích 20 ha.

Ghi chú:

- Quyết định số 990/QĐ-UBND, ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt cập nhật, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 1083/QĐ-UBND, ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt cập nhật, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

